

Bản án số: **159/2019/HC-PT**
Ngày 24-9-2019
V/v: “*Yêu cầu hủy quyết định
hành chính trong lĩnh vực đăng
ký kinh doanh*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Thi

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Long

Ông Lê Phước Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Mỹ Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 Tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số: 211/2018/TLPT-HC ngày 23/8/2018 về việc “*Yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2018/HC-ST ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1140/2019/QĐ-PT ngày 03/9/2019 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Công ty T; Địa chỉ: Cộng hòa Séc.

Người đại diện theo pháp luật: Ông I, CSc.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Tiến sĩ, Luật sư: P; Địa chỉ: Cộng hòa Séc, có mặt.

+ Ông Lê Minh H; Địa chỉ: 47 Đường N, phường Đ, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Ông Diệp Kiến Tr - Văn phòng Luật sư D; Địa chỉ: thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Người bị kiện:

2.1. Sở KH& ĐT tỉnh Quảng Bình;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoài N1 – chức vụ: Phó giám đốc, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Lưu Tiến D1 – Luật sư Công ty Luật TNHH Y – thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. có mặt.

2.2. Phòng đăng ký kinh doanh Sở KH& ĐT tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Đăng A – Chức vụ: Trưởng phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình, Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty TNHH K; Địa chỉ: Thôn 6, xã L, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện chủ đầu tư:* Ông O; Địa chỉ: Cộng hòa Séc.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Văn H1 - Tổng Giám đốc Công ty K; Địa chỉ: Thôn 6, xã L, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Ngô Đức Th - Luật sư Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình; có mặt.

3.2. Ông Lê Minh H; Địa chỉ: 47 Đường N, phường Đ, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

4. Người phiên dịch: Bà Trần Nguyễn Phương U. Địa chỉ: quận H2, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản đối thoại và tại phiên tòa sơ thẩm người khởi kiện trình bày:

Công ty K là Công ty có 100% vốn đầu tư nước ngoài nhà đầu tư là Công ty T được thành lập năm 1998 tại tỉnh Quảng Bình theo quy định của Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Ông M là Chủ tịch Hội đồng thành viên và ông Lê Minh H là tổng giám đốc đại diện theo pháp luật của Công ty. Tháng 7 năm 2015 Công ty T chủ đầu tư có 100% vốn góp tại Công ty K bị Tòa án thành phố Prague Cộng hòa Séc tuyên bố phá sản cử ông JC làm quản tài viên của Công ty T và giao cho ông JC toàn quyền xử lý 100% số vốn góp của Công ty T tại Công ty K. Tháng 2/2016, ông JC làm đơn yêu cầu Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam công nhận và cho thi hành bản án nói trên. Ngày 11/10/2016 tại Quyết định số 31/2016/QĐPT-KDTM Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã công nhận

và cho thi hành tại Việt Nam Quyết định thụ lý số MSPH 93INS 4348/2015-A-66 ngày 26/6/2015 của Tòa án thành phố Prague Cộng hòa Séc tuyên bố về tình trạng phá sản của Công ty T và đã xác nhận bên được thi hành án là ông JC, bên phải thi hành án là Công ty K.

Ngày 13/3/2017, Phòng đăng ký kinh doanh Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình (viết tắt là Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình) đã căn cứ Quyết định tuyên bố tình trạng phá sản của Công ty T số MSPH 93INS 4348/2015-B-3 ngày 22/7/2015 của Tòa án thành phố Praha Cộng hòa Séc và Quyết định số 31/2016/QĐPT-KDTM ngày 11/10/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng công nhận và cho thi hành Bản án, Quyết định của nước ngoài để cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên thay đổi lần thứ 5 của Công ty TNHH K với chủ sở hữu mới là ông JC quốc tịch Cộng hòa Séc và người đại diện theo pháp luật mới của Công ty là ông Trần Văn H1. Đồng thời cùng ngày 13/3/2017, Sở KH & ĐT tỉnh Quảng Bình đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư mã số dự án 6507384028 thay đổi lần thứ năm với nhà đầu tư (Quản tài viên theo Quyết định số MSPH 93INS 4348/2015-A-66 ngày 26/6/2015 và Quyết định số MSPH 93INS 4348/2015-B- 3 ngày 22/7/2015 của Tòa án thành phố Praha) là ông JC thay thế cho giấy chứng nhận đầu tư số 29122000232 do UBND tỉnh cấp ngày 19/9/2013 (chứng nhận thay đổi lần thứ 4) với đại diện theo pháp luật của nhà đầu tư là ông I và Tổng giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật là ông Lê Minh H.

Công ty T cho rằng Phòng đăng ký kinh doanh Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình và Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình đã tự ý thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty K cũng như Giấy chứng nhận đầu tư của Công ty T và cấp lại cho một người đứng tên mới với một người đại diện pháp luật mới không thông qua ý kiến của Công ty T là chủ sở hữu - nhà đầu tư là hoàn toàn trái pháp luật, vi phạm quyền chủ sở hữu tài sản. Vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình:

Tuyên hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH K lần thứ 5 được Phòng đăng ký kinh doanh Sở KH & ĐT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 13/3/2017.

Tuyên hủy Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ 5 của Công ty TNHH K thay đổi lần thứ 5 do Sở KH&ĐT Quảng Bình cấp ngày 13/3/2017.

Buộc Phòng đăng ký kinh doanh Sở KH & ĐT Quảng Bình và Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình phải bồi thường thiệt hại về các tài khoản giao dịch của Công ty tại Ngân hàng BIDV và Ngân hàng Sacombank bị phong tỏa không cho giao dịch bởi những người đại diện của ông quản tài viên JC sử dụng hai loại giấy chứng nhận được cấp nói trên để yêu cầu ngân hàng đóng các tài khoản đó.

Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời hủy bỏ yêu cầu phong tỏa các tài khoản của Công ty TNHH K tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Quảng Bình và

Ngân hàng Sacombank Quảng Bình của người đại diện cho ông JC để công ty TNHH K tiếp tục sản xuất kinh doanh và giao dịch bình thường.

Tại đơn xin điều chỉnh yêu cầu khởi kiện ngày 05/4/2018 và tại phiên đối thoại ngày 24/4/2018, Công ty T đã rút hai yêu cầu, còn lại yêu cầu đề nghị tuyên hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty K thay đổi lần thứ 5 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở KH & ĐT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 13/3/2017; và tuyên hủy Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ 5 của Công ty K do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 13/3/2017 với lý do: Theo Quyết định tuyên bố về tình trạng phá sản của Công ty T số MSPH 93 TNS 4348/2015-B-3 ngày 22/7/2015 của Tòa án thành phố Praha Cộng hòa Séc và Quyết định số 31/2016/QĐPT-KDTM ngày 11/10/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng không có nội dung ông JC là chủ sở hữu, chủ đầu tư nước ngoài của Công ty K và ông JC không có quyền đề nghị thay đổi chủ sở hữu, chủ đầu tư Công ty K. Bản án, Quyết định dân sự nói trên chưa được thi hành thông qua cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Về phía người bị kiện: Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình, Phòng đăng ký kinh doanh Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình tại công văn số 3720/KHĐT-ĐN ngày 08/12/2017, công văn số 86/KHĐT-ĐK ngày 12/12/2017 và tại phiên tòa sơ thẩm trình bày: Căn cứ Quyết định tuyên bố về tình trạng phá sản của Công ty T số MSPH 93 TNS 4348/2015-B-3 ngày 22/7/2015 của Tòa án thành phố Praha Cộng hòa Séc, đã được công nhận và cho thi hành tại Việt Nam theo Quyết định số 31/2016/QĐPT-KDTM ngày 11/10/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chỉ định Quản tài viên là ông JC có toàn quyền xử lý 100% vốn góp của Công ty T tại Công ty K; căn cứ hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của ông JC và các quy định của Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp, Bộ luật Tố tụng Dân sự và các quy định của pháp luật hiện hành; Căn cứ vào văn bản hướng dẫn số 10167/BKHĐT-ĐTNN ngày 07/12/2016 của Bộ KH & ĐT về việc thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư theo quyết định của Tòa án nước ngoài và văn bản hướng dẫn số 4356/BTP-PLQT ngày 06/12/2016 của Bộ tư pháp về việc hướng dẫn thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư theo quyết định của tòa án nước ngoài thì việc điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đầu tư của Công ty K được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên. Vì vậy, người bị kiện không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Công ty K không đồng ý với yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xử bác yêu cầu người khởi kiện.

Ông Lê Minh H yêu cầu Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T, huỷ giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần thứ 5 và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ năm cấp cho Công ty K.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đã

được thay đổi ngày 24/4/2018, người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên quan điểm, giữa các bên đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án. Phía người đại diện cho người khởi kiện, Luật sư Plavec trình bày, theo pháp luật Séc, Quản tài viên không được giao toàn quyền sở hữu đối với tài sản phá sản; Doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản không có các quyền sử dụng, chiếm hữu, định đoạt đối với tài sản phá sản, tuy nhiên khi bán tài sản phá sản thì Quản tài viên phải trên danh nghĩa Doanh nghiệp bị phá sản và phải hỏi ý kiến của Doanh nghiệp bị phá sản. Theo ông vấn đề này được quy định tại mục 3.6 Luật phá sản Séc; Quyền xử lý về tài sản phá sản của Quản tài viên chỉ là quyền về quản lý tài sản, không phải quyền sở hữu.

Ông Diệp Kiến Tr trình bày Công ty T có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án bởi lẽ hai quyết định của Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình và của Phòng Đăng ký kinh doanh Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty T. Việc ra hai quyết định hành chính bị khởi kiện nói trên khi chưa thông qua thủ tục thi hành án dân sự là vi phạm về thẩm quyền của cơ quan thi hành án dân sự; Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư là không đúng về thẩm quyền quy định tại Thông tư liên tịch số 25/2015 ngày 11/12/2015 của Bộ KH&ĐT và Bộ NV, Quyết định số 15/2016 của UBND tỉnh Quảng Bình. Quản tài viên không có quyền về sở hữu tài sản bị phá sản mà chỉ được phép nhân danh Công ty T để xử lý tài sản, thu hồi tiền trả cho chủ nợ. Phía người bị kiện cho rằng khi Bản án không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các đương sự thì không phải thông quan cơ quan thi hành án (Điều 31 Luật thi hành án Dân sự). Quyền về tài sản của Ông Cupka tại Công ty K được xác định rõ trong Bản án của Cộng Hòa Séc. Về thẩm quyền của Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình căn cứ vào văn bản có hiệu lực pháp lý cao nhất.

Tại Bản án Hành chính sơ thẩm số 11/2018/HC-ST ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm b khoản 1 Điều 168, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng Hành chính, Điều 209 Luật Doanh nghiệp, khoản 2 Điều 38 Luật đầu tư; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty T về yêu cầu hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH K do Phòng đăng ký kinh doanh của Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 13/3/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ 5 của Công ty TNHH K do Sở KH & ĐT Quảng Bình cấp ngày 13/3/2017.

Ngoài ra, Bản án hành chính sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/12/2018 Luật sư Diệp Kiến Tr là người

đại diện theo ủy quyền của ông I Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty T, Cộng hòa Séc có đơn kháng cáo đối với toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số: 11/2018/HC-ST ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm, chấp nhận đơn khởi kiện của ông I, chủ đầu tư, chủ sở hữu Công ty K là người đại diện theo pháp luật của Công ty T Cộng Hòa Séc. TUYÊN HỦY Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ 5 cùng ngày 13/3/2017 do Phòng Đăng ký kinh doanh và Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình cấp.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Diệp Kiến Tr tiếp tục làm người đại diện theo ủy quyền của ông I, giữ nguyên kháng cáo.

Ông Diệp Kiến Tr trình bày:

- Về tố tụng theo văn bản Giải thích pháp luật của Viện Nhà nước và Pháp luật Viện hàn lâm khoa học CH Séc, quy định của Luật dân sự và Luật phá sản của Cộng Hòa Séc, sau khi Doanh nghiệp bị Tòa án tuyên bố phá sản thì Doanh nghiệp đó chỉ bị hạn chế về quyền tài sản, vẫn có quyền về tài sản, do vậy Doanh nghiệp đã bị Tòa án tuyên bố phá sản vẫn có quyền khởi kiện vụ án dân sự, hành chính nếu quyền và lợi ích của họ bị ảnh hưởng. Công ty K là Công ty Việt Nam có 100% vốn đầu tư của Công ty T Cộng hòa Séc nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 189 và khoản 2 Điều 190 luật Doanh nghiệp 2014 là có mối quan hệ công ty mẹ và công ty con, độc lập, bình đẳng là chủ thể pháp lý độc lập và Công ty K đang còn hoạt động nhưng Phòng Đăng ký kinh doanh Sở KH&ĐT Quảng Bình và Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ 5, ngày 13/3/2017 cho Công ty K gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Công ty nên ông I có quyền khởi kiện.

- Về áp dụng pháp luật: Việc thi hành Bản án, Quyết định của nước ngoài tại Việt Nam là phải thông qua thủ tục thi hành án dân sự tại Việt Nam, được quy định tại Khoản 1 Điều 427 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 1 và điểm d khoản 1 Điều 2, điểm c khoản 2 Điều 35 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, việc áp dụng điểm a Khoản 5 Điều 31 Luật thi hành án dân sự là không đúng. Đồng thời, ông Trúc cũng cho rằng theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Luật thi hành án dân sự, ông JC phải thi hành án theo Bản án, Quyết định đã có hiệu lực pháp luật và phải thực hiện quyền yêu cầu thi hành án theo trình tự, thủ tục thi hành án dân sự. Mặc khác, về nội dung quyết định của Tòa án thành phố Prague Cộng Hòa Séc giao cho quản tài viên có quyền xử lý 100% vốn góp của Công ty T tại Công ty K nhưng trong 100% vốn góp của Công ty T gồm có 35.816.659,4 triệu USD thì phần vốn góp bằng thiết bị máy móc đã là 28.163.167 USD vì vậy phải qua cơ quan Thi hành án dân sự để thẩm định giá trị còn lại phần vốn góp của Công ty T tại Công ty K trước khi giao cho quản tài viên xử lý. Đối với ông JC chỉ là người quản lý vốn góp chứ không phải là chủ

sở hữu tài sản và cũng không phải là chủ sở hữu 100% vốn góp của Công ty K.

Ngoài ra, ông Diệp Kiến Tr cũng đã trình bày một số luận cứ liên quan để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là đúng, Bản án sơ thẩm áp dụng không đúng pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện Tiên sĩ, Luật sư ông P trình bày quan điểm pháp lý như sau: Quyết định hành chính của Sở KH&ĐT là không đúng cần hủy bỏ. Tài sản của Công ty T bị tước bỏ không đúng pháp luật. Ở Séc thì Công ty T vẫn có quyền khởi kiện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Phòng đăng ký kinh doanh và Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình, Luật sư Lưu Tiến D1 trình bày:

- Về tố tụng: Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết vụ án theo Luật tố tụng hành chính Việt Nam, ông I là người đại diện theo pháp luật của Công ty T tại Cộng hòa Séc là một Doanh nghiệp đã bị Tòa án tuyên bố phá sản, Quyết định tuyên bố phá sản đó đã có hiệu lực pháp luật và đã được Tòa án Việt Nam công nhận cho thi hành nên người đại diện của Doanh nghiệp đó không có quyền khởi kiện vụ án hành chính theo Luật tố tụng hành chính của Việt Nam.

- Về nội dung: Theo phán quyết của Tòa án, ông JC có toàn quyền về tài sản, theo đề nghị của ông JC, Phòng Đăng ký kinh doanh và Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình có quyền cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Công ty TNHH K, việc cấp và điều chỉnh các Giấy chứng nhận nêu trên là đúng trình tự thủ tục và thẩm quyền do pháp luật quy định. Do vậy, trong trường hợp Hội đồng xét xử cho rằng ông I có quyền khởi kiện, ông Lưu Tiến D1 đề nghị bác kháng cáo của Công ty T giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Công ty K, ông Ngô Đức Th đại diện theo ủy quyền trình bày: Công ty T đã bị tuyên bố phá sản, ông I không thể đại diện cho một doanh nghiệp đã bị tuyên bố phá sản để khởi kiện theo Luật tố tụng hành chính của Nước CHXHCN Việt Nam. Doanh nghiệp đã bị tuyên bố phá sản, quyết định tuyên bố phá sản đó có hiệu lực pháp luật và cho thi hành trên lãnh thổ Việt Nam thì doanh nghiệp đã bị tuyên bố phá sản không có quyền khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy Bản án hành chính sơ thẩm, đình chỉ giải quyết vụ án hành chính và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện và tuân thủ đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy Bản án hành chính sơ thẩm, đình chỉ giải quyết

vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

{1}. Về tố tụng: Công ty T có địa chỉ Cộng hòa Séc là một doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo pháp luật của Cộng hòa Séc, do ông I giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị, là người đại diện theo pháp luật của pháp nhân nói trên. Năm 1998 Công ty T đầu tư vào Việt Nam để xin thành lập Công ty K, Địa chỉ: Thôn 6, xã L, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình. Công ty K là công ty có 100% vốn nước ngoài được thành lập và hoạt động theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Theo Quyết định thụ lý số MSPH 93INS 4348/2015-A-66 ngày 26/6/2015 của Tòa án thành phố Prague Cộng hòa Séc tuyên bố về tình trạng mất khả năng thanh toán của Công ty T và Quyết định thụ lý số MSPH 93INS 4348/2015-B-3 ngày 22/7/2015 của Tòa án thành phố Praha Cộng hòa Séc tuyên bố tình trạng phá sản của Công ty T. Các quyết định này của Tòa án thành phố Prague, Cộng hòa Séc đã có hiệu lực pháp luật và hiệu lực thi hành theo luật của Cộng hòa Séc. Trong đó tại các phán quyết I, II, III của Quyết định số thụ lý MSPH 93INS 4348/2015-B-3 cụ thể như sau:

“I. Tuyên bố phá sản đối với tài sản của Doanh nghiệp: Công ty cổ phần T, mã số doanh nghiệp: 261556681, Zernovská 6, 100 00 Praha 10.

II. Thông qua tuyên bố phá sản, quản tài viên của Doanh nghiệp (ông JC): Công ty cổ phần T, mã số doanh nghiệp: 261556681, Zernovská 6, 100 00 Praha 10, có quyền xử lý 100% phần vốn góp của Doanh nghiệp này tại Công ty TNHH K – Bohemia, trụ sở tại số 10 Nguyễn Đức Cảnh, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình, theo phương thức quy định tại Luật số 182/2006 Tuyển tập luật, Luật phá sản, đặc biệt là có quyền thực thi mọi quyền và nghĩa vụ với tư cách là thành viên duy nhất của Công ty TNHH K, kể cả quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông của công ty này và thực thi quyền và nghĩa vụ của Doanh nghiệp theo Giấy phép đầu tư số 2089/GP do Bộ kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 01/12/1998 đối với phần vốn góp nêu trên, với nội dung nêu tại Giấy phép đầu tư sửa đổi số 2089/GPFC do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 25.10.1999, với nội dung sửa đổi nêu tại Giấy phép đầu tư số 2089/GCND2/29/1 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cấp.

III Tuyên bố phá sản có hiệu lực kể từ thời điểm công bố trong danh mục doanh nghiệp phá sản.”

Như vậy, Công ty T đã bị tuyên bố phá sản tại Cộng hòa Séc, quyền và nghĩa vụ đối với doanh nghiệp phá sản được giao cho Quản tài viên là ông JC theo phán quyết II của Quyết định MSPH 93INS 4348/2015-B-3 ông JC có quyền như đã nêu trên.

Tại Quyết định số 31/2016/QĐPT-KDTM ngày 11/10/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tại mục 2 phần Quyết định nêu trên của đã phán quyết như sau: “*Công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Quyết định số thụ lý MSPH 93 INS 4348/2015-A-66 ngày 26/6/2015 của Tòa án thành phố Prague, Cộng hòa Séc tuyên bố về tình trạng mất khả năng thanh toán của Công ty T và Quyết định thụ lý MSPH 93 INS 4348/2015-B-3 ngày 22/7/2015 của Tòa án thành phố Prague, Cộng hòa Séc tuyên bố về tình trạng phá sản của Công ty T*”. Việc Tòa án Việt Nam cho công nhận và thi hành Quyết định Tuyên bố phá sản của Tòa án thành phố Prague, Cộng hòa Séc là phù hợp với Điều 46, 47 Hiệp định tương trợ tư pháp năm 1982 giữa hai nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Séc (kế thừa của Tiệp Khắc).

Sau khi có Quyết định phúc thẩm của Tòa án nhân dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản tài viên của mình ông JC có đơn xin và được Phòng đăng ký kinh doanh và Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH K lần thứ 5, ngày 13/3/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ 5 của Công ty TNHH K thay đổi lần thứ 5 ngày 13/3/2017.

Ngày 31/3/2017 ông I là người đại diện theo pháp luật của Công ty T ký đơn khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu hủy các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nêu trên của Phòng Đăng ký kinh doanh và Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng việc Công ty T khởi kiện các Quyết định hành chính của cơ quan hành chính Nhà nước của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải căn cứ các nguyên tắc, phạm vi điều chỉnh và các quy định cụ thể của Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

Cụ thể, Luật tổ tụng hành chính năm 2015 quy định:

“Điều 123. Trả lại đơn khởi kiện

1. Thẩm phán trả lại đơn khởi kiện trong những trường hợp sau đây:

a) Người khởi kiện không có quyền khởi kiện;

“Điều 143. Đình chỉ giải quyết vụ án

1. Tòa án quyết định đình chỉ giải quyết vụ án trong các trường hợp sau đây:

*a) Người khởi kiện là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế; cơ quan, tổ chức đã giải thể hoặc **tuyên bố phá sản** mà không có cơ quan, tổ chức, cá nhân kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng;*

h) Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 123 của Luật này mà Tòa án đã thụ lý.”

“Điều 229. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án

1. Tòa án cấp phúc thẩm ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án trong các trường hợp sau đây:

a) Trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 143 của Luật này; ”

“Điều 241. Thẩm quyền của Hội đồng xét xử phúc thẩm

4. Hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ việc giải quyết vụ án nếu trong quá trình xét xử sơ thẩm có một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 143 của Luật này. ”

Đối chiếu các quy định nêu trên thấy rằng Công ty T đã bị tuyên bố phá sản, Quyết định tuyên bố phá sản đó đã có hiệu lực pháp luật và được Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng công nhận và cho thi hành tại Việt Nam. Theo nội dung phán quyết của Tòa án đã giao cho Quản tài viên là ông JC thực thi mọi quyền và nghĩa vụ đối với Công ty T, ông I là Chủ tịch hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty T trước khi Công ty này bị tuyên bố phá sản, theo nội dung phán quyết của Tòa án ông JC, quản tài viên là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty, do vậy ông I không thể thay mặt cho doanh nghiệp đã bị Tòa án tuyên bố phá sản để tiến hành khởi kiện vụ án hành chính theo luật Tố tụng hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chính vì vậy trong trường hợp này, Công ty T do ông I là Chủ tịch hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty T đã bị tuyên bố phá sản không có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án Việt Nam.

Như vậy, theo luận cứ bảo vệ của ông Diệp Kiến Tr và ông P cho rằng ông I có quyền khởi kiện vụ án hành chính theo Luật Tố tụng hành chính là không đúng. Các quyền và lợi ích hợp pháp khác của ông I người đại diện theo pháp luật của Công ty T hoặc của những người liên quan khác nếu có ảnh hưởng chỉ có thể bảo vệ thông qua các quan hệ pháp luật dân sự, kể cả việc yêu cầu xem xét lại các quyết định hành chính.

Tuy tại Quyết định giải quyết khiếu nại số: 01/2017/QĐ-HC ngày 10/10/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận khiếu nại của ông I và yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý, giải quyết đơn khởi kiện, nhưng phần Xét thấy của Quyết định đã nhận định rõ: *“Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình phải thụ lý vụ án, yêu cầu Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình, ông JC cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh việc cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ 5 đúng quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án mới xem xét, đánh giá chứng cứ, tài liệu đã được thu thập đúng quy định pháp luật (như là Quyết định tuyên bố phá sản Công ty Trade BGM của Tòa án Thành phố Prague, Cộng hòa Séc và Quyết định số 31/2106/QĐPT-KDTM ngày 11/10/2106 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng...), trong trường hợp cho rằng Công ty T không có quyền khởi kiện thì Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình áp dụng Điểm h, Khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính để đình chỉ giải quyết vụ án. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mới trong giai đoạn xem xét đơn*

khởi kiện vụ án hành chính của Công ty Trade BGM có đủ điều kiện thụ lý hay không mà đã căn cứ vào các quyết định của Tòa án trong lĩnh vực kinh doanh thương mại để xác định Công ty Trade BGM không có quyền khởi kiện là không đúng.

Vì vậy, Quyết định số 180/2017/QĐGQKN-HC ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình với nội dung trả lại đơn khởi kiện vụ án hành chính của ông I – đại diện theo pháp luật Công ty Trade BGM là không đúng quy định pháp luật.”

Lẽ ra, sau khi thụ lý, kiểm tra các tài liệu chứng cứ để đối chiếu với quy định của Luật Tổ tụng hành chính, xem xét người khởi kiện có quyền khởi kiện hay không, trường hợp người khởi kiện không có quyền khởi kiện thì phải đình chỉ giải quyết vụ án theo đúng quy định của Luật Tổ tụng hành chính, nhưng Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã đưa ra xét xử và ban hành bản án là không đúng với các quy định của pháp luật, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng hành chính. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm cần hủy toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét về nội dung khởi kiện, cũng như nội dung kháng cáo của các đương sự.

Về xử lý tiền tạm ứng án phí sơ thẩm, phúc thẩm hành chính: Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm cho người nộp theo quy định của pháp luật. Chi phí phiên dịch tại phiên tòa phúc thẩm tổng cộng 6.750.000 đồng bên khởi kiện Công ty T tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

Các tài liệu chứng cứ các đương sự đã giao nộp cho Tòa án sẽ được trả lại khi các đương sự có đơn yêu cầu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 4, Điều 241 của Luật tố tụng hành chính,

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 123; điểm a, điểm h Điều 143; Điều 144; Khoản 1 Điều 229 Luật tố tụng hành chính.

1. Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số: 11/2018/HC-ST ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và Đình chỉ việc giải quyết vụ án hành chính thụ lý số: 211/2018/TLPT-HC ngày 23/8/2018 về việc “*Yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh*”.

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Trả lại 300.000đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm, phúc thẩm thu tại các Biên lai số

0004953 ngày 24/11/2017 và Biên lai số 0004529 ngày 02/8/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình cho người khởi kiện Công ty T.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Thi